

# BẢN TIN PHÁP LUẬT

## THÁNG 10, NĂM 2012



### I - Pháp luật Thuế

#### Gia hạn nộp thuế giá trị gia tăng (GTGT)



- Ngày 22 tháng 10 năm 2012, Bộ Tài Chính ban hành Thông tư số 175/2012/TT-BTC hướng dẫn gia hạn nộp thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 67/NQ-CP ngày 05/10/2012 của Chính phủ. Theo đó:

+ Số thuế GTGT phải nộp của tháng 06 năm 2012 đã được gia hạn nộp đến tháng 01 năm 2013 theo Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 13/05/2012 và Thông tư số 83/2012/TT-BTC ngày 23/05/2012 tiếp tục gia hạn nộp đến tháng 04 năm 2013 (**chậm nhất là ngày 20/04/2013**).

+ Các doanh nghiệp đang thực hiện nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ được gia hạn nộp thuế GTGT bao gồm: Doanh nghiệp nhỏ và vừa, bao gồm cả hợp tác xã (sau đây gọi chung là doanh nghiệp nhỏ và vừa), không bao gồm doanh nghiệp nhỏ và vừa kinh doanh trong các lĩnh vực: xổ số, chứng khoán, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, sản xuất hàng hóa, dịch vụ thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt và doanh nghiệp được xếp hạng 1, hạng đặc biệt thuộc các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty; Doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất, gia công, chế biến: nông sản, lâm sản, thủy sản, dệt may, da giày, linh kiện điện tử; xây dựng các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội có sử dụng nhiều lao động (sau đây gọi chung là doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động).

+ Tiêu thức xác định đối tượng là doanh nghiệp được gia hạn nộp thuế giá trị gia tăng tháng 06/2012 và cách xác định số thuế GTGT được gia hạn thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 1 Thông tư số 83/2012/TT-BTC ngày 23/05/2012 của Bộ Tài chính.



- Ngày 28 tháng 09 năm 2012 Bộ Tài Chính ban hành Thông tư số 159/2012/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư số 152/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 hướng dẫn thi hành Nghị định số 67/2011/NĐ-CP ngày 08/08/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế bảo vệ môi trường. Một số điểm lưu ý:

+ Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 1: Chi tiết cho mục Bao bì đóng gói sẵn hàng hoá:

“....

a) Bao bì đóng gói sẵn hàng hóa bao gồm:

a1) Bao bì đóng gói sẵn hàng hoá nhập khẩu.

a2) Bao bì mà tổ chức, hộ gia đình, cá nhân **tự sản xuất** hoặc nhập khẩu để đóng gói sản phẩm do tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đó sản xuất, gia công ra hoặc mua sản phẩm về đóng gói hoặc làm dịch vụ đóng gói.

a3) Bao bì mà tổ chức, hộ gia đình, cá nhân mua trực tiếp của người sản xuất hoặc người nhập khẩu để đóng gói sản phẩm do tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đó sản xuất, gia công ra hoặc mua sản phẩm về đóng gói hoặc làm dịch vụ đóng gói.

a4) Bao bì đóng gói sẵn hàng hóa quy định tại tiết a2 và a3 điểm này **không bao gồm túi đựng hàng hóa khi bán hàng.**”

Và các giấy tờ cần có để chứng minh là bao bì đóng gói sẵn hàng hoá quy định tại tiết a2 và a3 điểm a khoản này là: Bản chính văn bản cam kết có chữ ký của đại diện theo pháp luật của người sản xuất bao bì và đóng dấu (nếu người sản xuất bao bì là pháp nhân) về việc tự sản xuất bao bì để đóng gói sản phẩm gửi cơ quan thuế quản lý trực tiếp khi sản xuất bao bì; Bản chụp Hợp đồng mua bán sản phẩm (trường hợp mua sản phẩm về để đóng gói) hoặc Bản chụp Hợp đồng đóng gói sản phẩm (trường hợp làm dịch vụ đóng gói); Bảng kê hoá đơn bán bao bì theo mẫu số 03/TBVMT ... tùy từng trường hợp cụ thể. Vui lòng tham khảo Thông tư đính kèm.

+ Sửa đổi, bổ sung điểm 2.4 khoản 2 Điều 2: “2.4. Hàng hóa xuất khẩu ra nước ngoài (bao gồm cả hàng hoá xuất khẩu được gia công từ nguyên liệu, vật tư nhập khẩu) do cơ sở sản xuất (bao gồm cả gia công) trực tiếp xuất khẩu hoặc ủy thác cho cơ sở kinh doanh xuất khẩu để xuất khẩu thì cơ quan hải quan không thu thuế bảo vệ môi trường đối với hàng hoá xuất khẩu và nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để gia công sau đó xuất khẩu ra nước ngoài khi nhập khẩu.

*Trường hợp hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế bảo vệ môi trường được tổ chức, hộ gia đình, cá nhân mua để xuất khẩu thì cơ sở sản xuất hàng hoá phải kê khai, nộp thuế bảo vệ môi trường khi bán hàng hoá.”*

### Luật thuế bảo vệ môi trường (tiếp theo)

+ Bổ sung thêm điểm 1.4 vào khoản 1 Điều 5 như sau: “1.4. Đối với túi ni lông đa lớp được sản xuất hoặc gia công từ màng nhựa đơn HDPE, LDPE, LLDPE và các loại màng nhựa khác (PP, PA,...) hoặc các chất khác như nhôm, giấy... thì thuế bảo vệ môi trường **được xác định theo tỷ lệ % trọng lượng** màng nhựa đơn HDPE, LDPE, LLDPE có trong túi ni lông đa lớp. Căn cứ định mức lượng màng nhựa đơn HDPE, LDPE, LLDPE sử dụng sản xuất hoặc gia công túi ni lông đa lớp, người sản xuất hoặc người nhập khẩu túi ni lông đa lớp tự kê khai, tự chịu trách nhiệm về việc kê khai của mình.”

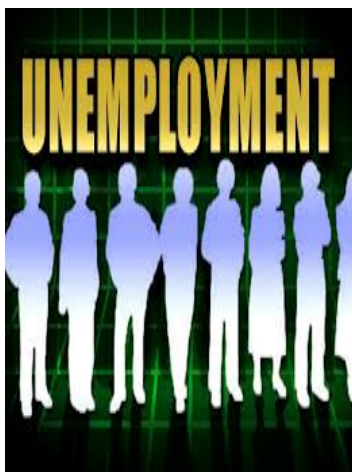
+ Bổ sung thêm điểm 2.4 vào khoản 2 Điều 7 như sau: “2.4. Hàng hoá thuộc đối tượng chịu thuế bảo vệ môi trường được sản xuất trong nước hoặc trong khu phi thuế quan và bán ra giữa trong nước và khu phi thuế quan, trong khu phi thuế quan, giữa các khu phi thuế quan với nhau và xuất nhập khẩu tại chỗ (trong lãnh thổ Việt Nam) (trừ bao bì được sản xuất để đóng gói sản phẩm theo quy định tại tiết a2 và a3 điểm a Điều 1 Thông tư này) thì **cơ sở sản xuất hàng hoá phải kê khai, nộp thuế bảo vệ môi trường**.

Việc xác định hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu để tính thuế bảo vệ môi trường là khi hàng hoá được xuất khẩu, nhập khẩu qua biên giới Việt Nam.”

### Thuế môn bài

- Ngày 17 tháng 10 năm 2012 Tổng Cục Thuế ban hành Công văn số 3639/TCT-KK hướng dẫn về việc nộp thuế môn bài đối với nhà thầu nước ngoài. Theo đó, *tổ chức và cá nhân nước ngoài kinh doanh có phát sinh thu nhập tại Việt Nam nhưng không hiện diện tại Việt Nam không thuộc đối tượng nộp thuế môn bài*; Và căn cứ để xác định nhà thầu nước ngoài không hiện diện tại Việt Nam là: **không có đầu tư trực tiếp** tại Việt Nam theo các hình thức được quy định trong Luật đầu tư, Luật thương mại; không có văn phòng đại diện, chi nhánh tại Việt Nam theo Luật thương mại.

### Chi trợ cấp mất việc làm cho người lao động



- Ngày 24 tháng 10 năm 2012 Bộ Tài Chính ban hành Thông tư số 180/2012/TT-BTC hướng dẫn xử lý tài chính về chi trợ cấp mất việc làm cho người lao động tại doanh nghiệp. Theo Thông tư:

+ Căn cứ xác định khoản chi trợ cấp mất việc làm của doanh nghiệp được hạch toán vào chi phí là:

\* Khoản chi trợ cấp mất việc làm cho người lao động trong trường hợp doanh nghiệp có thay đổi cơ cấu hoặc công nghệ theo quy định tại khoản 1 Điều 17 của Bộ luật Lao động năm 1994, Điều 11 Nghị định số 39/2003/NĐ-CP ngày 18/04/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật lao động về việc làm.

## I - Pháp luật Thuế (tiếp theo)

### Chi trợ cấp mất việc làm cho người lao động (tiếp theo)

\* Khoản chi trợ cấp mất việc làm được tính theo thời gian người lao động làm việc tại doanh nghiệp từ ngày 31/12/2008 trở về trước được xác định theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 11 năm 2009 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành Điều 12 Nghị định số 39/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 04 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về việc làm.

+ Xử lý tài chính về chi trợ cấp mất việc làm và số dư Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm tại doanh nghiệp: Khi phát sinh chi trợ cấp mất việc làm doanh nghiệp được hạch toán khoản chi trợ cấp mất việc làm cho người lao động theo quy định tại Thông tư này vào chi phí quản lý doanh nghiệp và được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp của doanh nghiệp. Riêng năm 2012, doanh nghiệp được sử dụng số dư Quỹ dự phòng về trợ cấp mất việc làm đã trích lập theo quy định tại Thông tư số 82/2003/TT-BTC ngày 14/08/2003 của Bộ Tài chính đến ngày 31/12/2011 (nếu có) để chi trợ cấp mất việc làm cho người lao động. Nếu số dư Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm không đủ hoặc doanh nghiệp không có số dư Quỹ để chi trợ cấp mất việc làm cho người lao động thì toàn bộ phần chi còn thiếu doanh nghiệp được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp tại thời điểm lập báo cáo tài chính năm và được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định. Nếu nguồn Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm của doanh nghiệp còn số dư (sau khi đã chi trợ cấp mất việc làm trong năm 2012) doanh nghiệp hạch toán tăng thu nhập khác năm 2012 của doanh nghiệp, doanh nghiệp **không được chuyển số dư Quỹ sang năm sau sử dụng**. Đối với trường hợp doanh nghiệp có thay đổi cơ cấu hoặc công nghệ, số lượng lao động mất việc làm phát sinh lớn, nếu hạch toán đủ vào chi phí số tiền đã chi trợ cấp mất việc làm cho người lao động của doanh nghiệp mà phát sinh lỗ, thì doanh nghiệp được hạch toán *phân bổ số tiền đã chi trả trợ cấp mất việc làm cho người lao động vào chi phí quản lý doanh nghiệp các năm sau, thời gian phân bổ tối đa là 3 năm*.

## II - Lao động - Bảo hiểm xã hội



- Ngày 18 tháng 10 năm 2012 Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư số 23/2012/TT-BLĐTBXH sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 19/2008/TT-BLĐTBXH ngày 23 tháng 09 năm 2008 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 03/2007/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 01 năm 2007 về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 152/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ hướng dẫn một số điều của Luật bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc.

## II - Lao động - Bảo hiểm xã hội (tiếp theo)

Các điểm sửa đổi, bổ sung đáng lưu ý:

+ Trường hợp người lao động trước đó đã có thời gian đóng bảo hiểm xã hội sau đó gián đoạn rồi trở lại làm việc mà ốm đau ngay trong tháng đầu trở lại làm việc và đóng bảo hiểm xã hội thì mức tiền lương, tiền công làm cơ sở tính hưởng chế độ ốm đau là mức tiền lương, tiền công làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội của chính tháng đó.

+ Trường hợp người lao động trước đó đã có thời gian đóng bảo hiểm xã hội sau đó gián đoạn rồi trở lại làm việc mà bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp ngay trong tháng đầu trở lại làm việc và đóng bảo hiểm xã hội thì mức tiền lương, tiền công làm cơ sở tính hưởng chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp là mức tiền lương, tiền công làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội của chính tháng đó.

+ Thời điểm đủ điều kiện về tuổi đời hưởng lương hưu: Thời điểm đủ điều kiện về tuổi đời hưởng lương hưu là ngày 01 tháng liền kề sau tháng sinh của năm mà người lao động đủ điều kiện về tuổi đời hưởng lương hưu. Trường hợp hồ sơ người lao động không ghi ngày sinh, tháng sinh (chỉ ghi năm sinh) thì thời điểm đủ điều kiện về tuổi đời hưởng lương hưu là ngày 01 tháng 01 của năm liền kề sau năm người lao động đủ điều kiện về tuổi đời hưởng lương hưu.



+ Thời điểm đủ điều kiện hưởng lương hưu khi suy giảm khả năng lao động: Thời điểm đủ điều kiện hưởng lương hưu khi suy giảm khả năng lao động đối với người có đủ điều kiện về tuổi đời và thời gian đóng bảo hiểm xã hội được tính từ ngày 01 tháng liền kề sau tháng có kết luận bị suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên.

+ Thời điểm hưởng lương hưu:

\* Đối với người lao động đang đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, thời điểm hưởng lương hưu là thời điểm hưởng lương hưu ghi trong quyết định nghỉ việc do người sử dụng lao động lập khi người lao động đã đủ điều kiện hưởng lương hưu theo quy định. Người sử dụng lao động có trách nhiệm nộp hồ sơ cho tổ chức bảo hiểm xã hội chậm nhất 30 ngày trước thời điểm người lao động được hưởng lương hưu. Trường hợp người sử dụng lao động nộp hồ sơ chậm so với quy định thì phải có văn bản giải trình nêu rõ lý do.

\* Đối với người lao động đang bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội, thời điểm hưởng lương hưu là thời điểm do người lao động ghi trong đơn đề nghị khi đã đủ điều kiện hưởng lương hưu theo quy định. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ **ngày 01 tháng 12 năm 2012**.

### III - Văn bản pháp luật liên quan

- Quyết định số 2404/QĐ-BTC ngày 27 tháng 09 năm 2012 của Bộ Tài Chính về việc ban hành chế độ kiểm tra hoàn thuế giá trị gia tăng thuộc diện hoàn thuế trước, kiểm tra sau.
- Công văn số 7557/CT-KK&KTT ngày 15 tháng 10 năm 2012 của Cục Thuế Thành Phố Hồ Chí Minh ban hành hướng dẫn kê khai, nộp thuế và báo cáo đối với miễn - giảm thuế theo Thông tư số 140/2012/TT-BTC.
- Nghị định số 81/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 05 năm 2008 và Nghị định số 109/2002/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2002 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 195/CP ngày 31 tháng 12 năm 1994 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật lao động về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi.



- Phần mềm hỗ trợ kê khai thuế HTKK đã được Tổng Cục Thuế nâng cấp lên phiên bản **3.1.4**: Bổ sung thêm các mẫu biểu phụ lục miễn giảm thuế GTGT, TNDN dưới dạng file excel ban hành kèm theo Thông tư số 140/2012/TT-BTC, bao gồm:

- + Phụ lục miễn giảm thuế TNDN – Mẫu số: 01/MGT-TNDN
- + Phụ lục miễn thuế GTGT – Mẫu số: 02/MT-GTGT

- Nâng cấp chức năng kê khai tờ khai 07/KK-TNCN: Ứng dụng hỗ trợ tính chỉ tiêu Tổng số thuế thu nhập cá nhân phát sinh trong kỳ [29] trên tờ khai 07/KK-TNCN theo biểu thuế lũy tiến từng phần đồng thời cho phép sửa giá trị này trong trường hợp cá nhân có thu nhập tính thuế đến mức phải chịu thuế thu nhập cá nhân ở bậc 1 của Biểu thuế lũy tiến từng phần được miễn thuế từ ngày 01/07/2012 đến hết ngày 31/12/2012 theo Thông tư số 140/2012/TT-BTC.

#### Lưu ý

*“Bản tin này được thực hiện nhằm cung cấp thêm thông tin cho quý khách hàng. Mặc dù chúng tôi rất chú trọng tới vấn đề đảm bảo tính chính xác, tuy nhiên những thông tin được cung cấp thông qua bản tin này không mang tính toàn diện tuyệt đối và quý khách hàng nên tham khảo ý kiến chuyên môn trước khi áp dụng”.*